| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ M**<br>**TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 70/2024/HS-ST
Ngày: 07 - 8 - 2024

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH HƯNG YÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Phan Xuân Hùng, ông Nguyễn Xuân Khải

*Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Ngọc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà*: Bà Đặng Hiền Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở; Tòa án nhân dân thị xã M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST - HS ngày 14/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2024/QĐXXST - HS ngày 25/7/2024 đối với bị cáo:

Nông Văn N, sinh năm 2001 tại xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng

Tên gọi khác: Không. Nơi thường trú: Xóm Bả, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn B, sinh năm 1974 và bà Dương Thị B, sinh năm 1969; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/3/2024, tạm giam ngày 22/3/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo N:

- Bà Lê Thị Thanh Hs - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (có mặt)

* Người làm chứng:

- Anh Đặng Văn S, sinh năm 1991 (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.
- Anh Lê Anh H, sinh năm 1988 (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên
- Bà H Thị K, sinh năm 1959 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Hưng Yên

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Văn N thường trú Xóm Bản Ràn, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng (chỗ ở hiện nay: Thôn Hồng Cầu, xã L, huyện L, tỉnh Hưng Yên) là đối tượng nghiện chất ma túy.

N tự khai: Khoảng 10 giờ ngày 19/3/2024 tại khu vực huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, N gặp một nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ nhưng trước đó đã một lần cùng nhau sử dụng ma túy tại khu vực thị xã M. Nam thanh niên rủ N đi mua ma tuý về sử dụng, N đồng ý. Nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirus màu trắng (không rõ biển số) chở N đến một nơi N không rõ địa điểm thuộc địa phận tỉnh Hải Dương. Tại đây, nam thanh niên bảo N xuống xe chờ, N đưa cho nam thanh niên 500.000 đồng để mua ma túy. Nam thanh niên điều khiển xe mô tô đi khoảng 10 phút sau quay lại cầm trên tay 01 gói giấy màu trắng và nói với N mua được ma túy rồi. Trên đường nam thanh niên chở N về khu vực thị xã M thì xin N điếu thuốc lá để hút. N đưa cho nam thanh niên 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng (bên trong còn 01 điếu thuốc lá), nam thanh niên lấy điếu thuốc lá hút và cất gói giấy chứa ma tuý Heroine vừa mua được vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi đưa lại cho N. N cất gói ma tuý này vào túi áo khoác phía trước bên phải. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố V, phường B, thị xã M, nam thanh niên bảo N đứng đợi để đi lấy chìa khoá rồi về nhà nam thanh niên này để sử dụng ma tuý. N đang đứng đợi đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M phối hợp với Công an phường B phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: Tại túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc của N 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy chứa chất màu trắng dạng cục và bột, gói giấy được niêm phong ghi ký hiệu A. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn quản lý của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi bạc có ốp vỏ nhựa màu trắng. Ngày 19/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn N ở thôn Hồng Cầu, xã L, huyện L, tỉnh Hưng Yên. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Kết quả xét nghiệm sinh hóa xác định N dương tính với Heroine.

Tại bản thông báo kết giám định sơ bộ số 275/KL-KTHS(MT) ngày 19/3/2024 và bản kết luận giám định số 275/KL-KTHS(MT) ngày 22/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu A, có khối lượng là 0,360g (Không phẩy ba sáu không gam), là ma túy, loại Heroine (Heroin) có tên khoa học Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại mẫu giám định bên trong có 0,356 (Không phẩy ba năm sáu gam) ma túy Heroine được niêm phong giao cho Công an thị xã M quản lý.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6plus màu ghi bạc có ốp vỏ nhựa màu trắng, bị can N không sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chiếc điện thoại nói trên cùng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và phong bì niêm phong ma túy hoàn lại sau giám định để chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 59/CT - VKSMH ngày 11/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên đã truy tố N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M giữ N quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 275/KL -KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên bên trong có: 0,356g ma túy loại heroin, 01 mảnh gói giấy bạc đựng ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng. Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu ghi bạc được bọc vỏ nhựa màu trắng, số IMEI: 354388065368491, bên trong có 01 sim số 0347262097.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo không tranh luận, tại phiên tòa bị cáo đã biết tác hại của ma túy, ăn năn hối hận về hành vi của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thị xã M và điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, kết luận giám định cùng các vật chứng mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Với động cơ mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên khoảng 11 giờ 50 phút ngày 19/3/2024, tại đoạn đường khu giãn dân thuộc tổ dân phố V, phường B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, Nông Văn N đã tàng trữ trái phép 0,360 gam Heroine để sử dụng, thì bị Công an thị xã M phối hợp cùng Công an phường B phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo cất giấu trái phép chất ma tuý (Heroin) trong người (dưới 05gam) nhằm mục đích sử dụng đã thoả mãn đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình

sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã M truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội. Việc sử dụng ma túy là rất nguy hiểm cho sức khỏe, làm giảm sức lao động và là N nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi của bị cáo.

Đối với việc N khai đối tượng là nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ đã rủ và chở N đi mua ma túy ngày 19/3/2024, cũng như cùng với N sử dụng ma túy tại địa bàn thị xã M trước đó; ngoài lời khai của N, không còn chứng cứ nào khác nên tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ giải quyết sau nên Tòa án không đặt ra để xét.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng kinh tế đặt biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua xem xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội làm đầu tuy nhiên hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, khi cân nhắc hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định theo như nội dung đề nghị tại bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng kinh tế đặt biệt khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 275/KL -KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên bên trong có: 0,356g ma túy loại heroin là vật cấm lưu hành, 01 mảnh gói giấy bạc đựng ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định không có giá trị sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu ghi bạc được bọc vỏ nhựa màu trắng, số IMEI: 354388065368491, bên trong có 01 sim số 0347262097 quá trình điều tra xác định bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn N 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2024.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 275/KL -KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên bên trong có: 0,356g ma túy loại heroin, 01 mảnh gói giấy bạc đựng ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng.

Trả lại bị cáo Nông Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu ghi bạc được bọc vỏ nhựa màu trắng, số IMEI: 354388065368491, bên trong có 01 sim số 0347262097.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Chi cục thi hành án dân sự thị xã M).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nông Văn N không phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***
- *TAND, VKSND tỉnh Hưng Yên;*
- *VKSND, Công an, Chi cục THADS thị xã M;*
- *Bị cáo;*
- *Người bào chữa cho bị cáo;*
- *Sở tư pháp tỉnh Hưng Yên;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**